

Bản án số: 93/2019/HSST
Ngày 17 tháng 5 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Lê Anh Tuấn**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Phan Thị Nga** và Bà **Nguyễn Diệu Thúy**

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông **Tô Việt Anh**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm: Ông **Trần Việt Minh**
, Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2019/HSST ngày 08 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/HSST/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Ngọc B1** - Giới tính: Nam

Tên gọi khác: không - Sinh năm: 1980

Nơi ĐKNKTT: số 8B phố L, phường Đ, quận B, thành phố H.

Chỗ ở: Phòng X số Y đường L, phường L, quận Đ, thành phố H.

Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh

Nghề nghiệp: Không - Trình độ học vấn: 12/12

Con Ông: Bùi Quang B2 (sinh năm 1949)

Con Bà: Đặng Thị V (sinh năm 1957)

Vợ: Phùng Ngọc A (sinh năm 1981 – đã ly hôn)

Có 01 con, sinh năm 2006

Tiền án – Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 06/4/2011, Công an phường Trúc Bạch xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc (đã xóa)

- Ngày 18/6/2014, Tòa án ND quận Thanh Xuân xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, (Án số: 107/2014/HSST) – Đã được xóa án tích.

Tạm giữ: 23/12/2018 - Tạm giam: 29/12/2018 - Số giam: **704 T1/5**

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an TP. Hà Nội. Có mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Anh Chu Nhật P, sinh năm 1990.
HKTT : 50 T, Đ, thành phố H. Nơi ở : 52 N, phường C, quận H, thành phố H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 22/12/2018, tổ công tác Công an phường Cửa Đông đang làm nhiệm vụ tại khu vực phố Phùng Hưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội phát hiện Bùi Ngọc B1 đứng tại vỉa hè trước quán Bar Up Club - số 121 phố Phùng Hưng có biểu hiện nghi vấn hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi áo ngực bên trái của B1 có 01 gói được bọc bằng băng dính màu đen, bên trong có 01 túi nilông màu trắng (kích thước 4x7cm) đựng 05 viên nén màu trắng và 01 túi nilông màu trắng (kích thước 4x7cm) đựng tinh thể màu trắng. Tại chỗ, B1 khai nhận 05 viên nén màu trắng và tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp mang đi bán cho khách. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ trên tay trái của B1 01 điện thoại nhãn hiệu HTC màu đen trắng, kèm sim số: 0963.928.480 và 0949.197.814. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa B1 về trụ sở để giải quyết.

Tại bản giám định số 9734/KLGD-PC09 ngày 30/12/2018, của Phòng KTHS - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông không tìm thấy chất ma túy, có khối lượng: 1,228 gam. 05 viên nén màu trắng đều không tìm thấy chất ma túy, có tổng khối lượng: 1,436 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Bùi Ngọc B1 khai nhận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/12/2018, khi B1 đang ngồi uống nước tại Gầm cầu vượt ngã tư phố Cầu Giấy – phố Đường Láng, quận Cầu Giấy, Hà Nội thì nhận được điện thoại số 0961.047.468 của bạn tên H (không rõ nhân thân). Một lúc sau H đến gặp B1 rồi đưa cho B1 01 gói được bọc bằng băng dính đen và nói bên trong có ma túy tổng hợp, nhờ B1 giao bán cho khách mua ở quán Bar Up Club tại số 121 phố Phùng Hưng, quận Hoàn Kiếm và nhận số tiền 5.000.000 đồng, H sẽ trả công cho B1 100.000 đồng. Sau đó, H cho B1 số điện thoại 0969.413.080 của khách mua ma túy và bảo khi nào đến thì gọi ra lấy. Sau khi nhận gói ma túy, B1 giấu vào túi áo ngực bên trái rồi thuê xe ôm đi bán cho khách. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến quán Bar Up Club tại số 121 phố Phùng Hưng, B1 gọi điện thoại cho số 0969.413.080, thì Chu Nhật P (sinh năm: 1990 ; trú tại: 52 N, phường C, quận H, thành phố H) nghe máy và đi ra gặp B1. Do P không đủ tiền mua ma túy, nên quay vào quán Bar để lấy tiền, còn B1 đứng ngoài chờ thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng như nêu trên. B1 biết H bán ma túy từ lâu, nhưng đây là lần đầu tiên B1 giúp H giao ma túy bán cho khách để hưởng lợi 100.000 đồng. Khi H nhờ B1 đi bán ma túy và đưa cho 01 gói bọc bằng băng dính màu đen, thì B1 nhận thức rằng bên trong là ma túy tổng hợp, nhưng không biết cụ thể loại ma túy gì, số lượng bao nhiêu. Đến khi bị bắt giữ mới biết bên trong gói bọc bằng băng dính màu đen có 01 túi nilông đựng 05 viên nén màu trắng và 01 túi nilông đựng tinh thể màu trắng. Về chiếc điện thoại nhãn hiệu HTC màu đen trắng, kèm sim số: 0963.928.480 và 0949.197.814 là tài sản của B1 và sử dụng vào việc liên lạc trao đổi mua bán trái phép chất ma túy với H và P.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Nhật P khai nhận vào tối ngày 22/12/2018 đi chơi với bạn ở quán Bar Up Club số 121 phố Phùng Hưng. Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, nên P đã gọi số điện thoại 0766.140.892 để hỏi mua 05 viên ma túy ‘keo’ và 01 chỉ ma túy ‘ke’, thì được một người phụ nữ (không rõ nhân thân) báo giá 5.000.000 đồng. P đồng ý và hẹn giao dịch mua bán ở số 121 phố Phùng Hưng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày, P nhận được điện thoại từ số 0963.928.480 của Bùi Ngọc B1 nói là mang ma túy đến giao bán. P đi ra ngoài quán Bar để lấy ma túy

nhưng thiếu tiền nên phải quay vào trong quán Bar lấy tiền của bạn. Khi P đi ra thì thấy B1 bị Công an kiểm tra bắt giữ nên đã bỏ về đến sáng ngày 23/12/2018 mới đến cơ quan Công an khai báo. Cơ quan điều tra tiến hành cho nhận dạng qua ảnh, P nhận dạng được Bùi Ngọc B1 chính là người đã mang ma túy bán cho P tại trước số 121 phố Phùng Hưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Lời khai của P phù hợp với lời khai của Bùi Ngọc B1, đây là lần đầu P mua ma túy của B1 nhưng chưa kịp nhận ma túy thì bị phát hiện bắt giữ, nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia cùng sim số 0969.413.080 là tài sản của P, sử dụng vào việc liên lạc mua bán trái phép chất ma túy với B1.

Tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ của B1 và P có các cuộc gọi từ số 0963.928.480 của B1 đến số 0969.413.080 của P và số 0961.047.468 của H, phù hợp với thời gian trao đổi giao dịch mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng H, quá trình điều tra không xác định được nhân thân; Cơ quan điều tra đã rút list số điện thoại 0961.047.468 của H và số điện thoại 0766.140.892 của người phụ nữ đã trao đổi mua bán ma túy với P, nhưng không xác định được nhân thân. Do đó, Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 68/CT-VKS ngày 29 /3/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố **Bùi Ngọc B1** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điều 251 khoản 1 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi, tội danh và điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc B1 30 đến 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về vật chứng: tịch thu sung công điện thoại, các vật chứng khác tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo khai nhận hành vi như cáo trạng nêu và đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã đ- ọc thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo ,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an quận Hoàn Kiếm; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên quận Hoàn Kiếm trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Về các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp

pháp.

[2] Về nội dung:

Xét khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 30 phút ngày 22/12/2018, tại khu vực trước quán Bar Up Club số 121 phố Phùng Hưng, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Bùi Ngọc B1 bị bắt quả tang khi đang có hành vi bán trái phép 1,228 gam tinh thể màu trắng không tìm thấy chất ma túy và 05 viên nén màu trắng đều không tìm thấy chất ma túy, có tổng khối lượng: 1,436 gam - tuy nhiên B1 nhận thức rằng đó là ma túy tổng hợp và mang đi bán hộ nhằm thu lợi bất chính.

Hành vi nêu trên của bị cáo Bùi Ngọc B1 đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Tệ nạn ma túy đã và đang phá hoại hạnh phúc của nhiều gia đình, huỷ hoại sức khỏe, nhân cách con người và còn là nguyên nhân gây ra tội phạm. Nhân thân bị cáo đã có tiền án về tội ma túy (đã xóa) nhưng nay vẫn phạm tội nên cần phải có mức hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội.

Tình tiết tăng nặng: Không

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với đối tượng H, quá trình điều tra không xác định được nhân thân; Cơ quan điều tra đã rút list số điện thoại 0961.047.468 của H và số điện thoại 0766.140.892 của người phụ nữ đã trao đổi mua bán ma túy với P, nhưng không xác định được nhân thân. Do đó, Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý. Tòa không xét

Về vật chứng: Ma túy là vật cấm lưu hành và các vật chứng khác không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Riêng điện thoại đã thu giữ của bị cáo liên quan đến việc phạm tội nên tịch thu sung công.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Ngọc B1 phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.
2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Ngọc B1 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23 tháng 12 năm 2018.
3. Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng

hình sự, xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong (trên mép dán có chữ ký xác nhận của Bùi Ngọc B1) bên trong có 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng, khối lượng: 1,228 gam (PC09 trích mẫu 0,688 gam) còn lại 0,540 gam và 01 túi nilông chứa 05 viên nén màu trắng, tổng khối lượng: 1,436 gam (PC09 trích mẫu 0,580 gam) còn lại 0,856 gam (Theo bản kết luận giám định số 9734 ngày 30/12/2018); 03 sim điện thoại

- Tịch thu sung công: 01 điện thoại nhãn hiệu HTC màu trắng đen và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh đen.

(Tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/5/2019 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm)

4. □p dụng Điều 135,136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Ngọc B1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. □p dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- (thay thông báo);
- Bị cáo;
- L- u HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Anh Tuấn

